TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **28**/2025/DS-ST
Ngày: 18/6/2025
V/v "*Tranh chấp hợp đồng dân sự về việc vay tài sản*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Mai Tấn Đẩu**

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông **Nguyễn Thành Thái** và ông **Nguyễn Duy Khương**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Chí Thăng** -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang:* Ông ***Bành Bảo Ngọc*** - *Chức vụ: Kiểm sát viên*

Ngày 18 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 30/2025/TLST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2025/QĐST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2025/QĐST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà **Hồ Thị T**, sinh năm 1970 (có mặt)

Địa chỉ: ấp VH 2, xã VHP, huyện CT, tỉnh KG.

* *Bị đơn:* Anh **Hứa Văn Q,** sinh năm 1979 (vắng mặt)

Chị **Nguyễn Thị Đ,** sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ: ấp VH 2, xã VHP, huyện CT, tỉnh KG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai, biên bản hòa giải trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Hồ Thị T trình bày:

Vào ngày 02/7/2023 vợ chồng Hứa Văn Q và Nguyễn Thị Đ có đến hỏi vay bà số tiền là 14.000.000đ *(Mười bốn triệu đồng),* lãi suất do hai bên thoả thuận và đóng lãi hàng tháng.

Nhưng sau khi vay tiền vợ chồng ông Q và bà Đ không đóng lãi, bà đến đòi tiền nhiều lần thì vợ chồng ông Q và bà Đ xin giảm lãi và hứa mỗi tháng sẽ trả cho bà 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)* nhưng sau đó chỉ trả được 01 tháng với số tiền là 1.000.000 đồng rồi không tiếp tục trả cho đến nay.

Bà có yêu cầu vợ chồng ông Q và bà Đ trả tiền cho bà nhưng vợ chồng ông Q và bà Đ không chịu trả mà còn thách thức bà. Vụ việc bà có nhờ chính quyền địa phương giải quyết nhưng hoà giải không thành.

Tại phiên toà hôm nay bà Hồ Thị T yêu cầu:

Buộc vợ chồng ông Hứa Văn Q và bà Nguyễn Thị Đ trả số tiền nợ bà là 13.000.000 đồng *(Mười ba triệu đồng)*. Bà xin rút lại phần yêu cầu tính lãi suất đối với ông Hứa Văn Q và bà Nguyễn Thị Đ không yêu cầu giải quyết.

* Bị đơn ông Hứa Văn Q và bà Nguyễn Thị Đ đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, các thông báo về phiên hòa giải. Nhưng qua thời gian luật định ông Hứa Văn Q và bà Nguyễn Thị Đ vẫn không có văn bản tự khai và cũng không có ý kiến gì gửi đến Tòa án. Sau đó, Tòa án tiếp tục tống đạt cũng như niêm yết nhiều lần thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định pháp luật nhưng ông Hứa Văn Q và bà Nguyễn Thị Đ vẫn vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến trình bày. Do đó, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ Tòa án tiến hành giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Đ có mặt và có ý kiến: Bà thừa nhận hiện tại bà và ông Hứa Văn Q còn nợ bà Hồ Thị T số tiền 13.000.000 đồng như lời bà T trình bày tuy nhiên hiện tại gia đình đang gặp nhiều khó khăn, ông Q hiện tại đang bị bệnh nên không có khả năng trả một lần cho bà T theo như yêu cầu của bà T. Bà xin trả dần cho bà T mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết số nợ 13.000.000 đồng, thời gian bắt đầu từ ngày 18/7/2025.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành nêu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và người tham gia tố tụng trong vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm nghị án tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về hướng giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hồ Thị T buộc bị đơn ông Hứa Văn Q và bà Nguyễn Thị Đ phải có nghĩa vụ trả cho bà Hồ Thị T số tiền 13.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] - Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hồ Thị T thực hiện quyền khởi kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự là thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

[2] - Về sự có mặt của đương sự: Bị đơn ông Hứa Văn Q đã được Tòa án tống đạt, niêm yết các văn bản theo đúng quy định nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Tại phiên tòa bà Hồ Thị T yêu cầu xem xét xét xử vắng mặt ông Hứa Văn Q. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn ông Hứa Văn Q.

[3] - Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn bà Hồ Thị T buộc bị đơn ông Hứa Văn Q và bà Nguyễn Thị Đ phải có nghĩa vụ trả nợ cho bà với số tiền 13.000.000 đồng là số tiền mà ông Hứa Văn Q và bà Nguyễn Thị Đ còn thiếu lại từ việc bà cho ông Q và bà Đ mượn. Nên quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định trong vụ án là "*Tranh chấp hợp đồng dân sự về việc vay tài sản*".

[4] - Về nội dung vụ án: Nguyên đơn bà Hồ Thị T buộc bị đơn ông Hứa Văn Q và bà Nguyễn Thị Đ phải có nghĩa vụ trả nợ cho bà Hồ Thị T số tiền 13.000.000 đồng là số tiền mà ông Hứa Văn Q và bà Nguyễn Thị Đ còn thiếu lại từ việc bà cho ông Q và bà Đ mượn; Bị đơn bà Nguyễn Thị Đ xác định hiện tại còn nợ của bà Hồ Thị T số tiền 13.000.000 đồng như lời bà T đã trình bày. Tuy nhiên, hiện tại do hoàn cảnh gia đình khó khăn không có khả năng trả một lần cho bà T được nên xin trả dần mỗi tháng cho bà T với số tiền 1.000.000/tháng cho đến khi hết nợ, thời điểm bắt đầu trả từ ngày 18/7/2025.

[4.1] - Bị đơn ông Hứa Văn Q trong suốt quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện việc tống đạt, xác minh, niêm yết để cho ông Hứa Văn Q có ý kiến trình bày hoặc có các yêu cầu gì khác nhưng ông Hứa Văn Q vẫn vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến trình bày.

[4.2] - Hội đồng xét xử nhận thấy: Giao dịch vay tài sản giữa nguyên đơn bà Hồ Thị T với bị đơn ông Hứa Văn Q và bà Nguyễn Thị Đ là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc và phù hợp theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự về hợp đồng vay tài sản. Qua hồ sơ thể hiện tại biên bản hòa giải tại địa phương thì ngày 02/7/2023 ông Hứa Văn Q và bà Nguyễn Thị Đ có vay của bà Hồ Thị T số tiền 14.000.000 đồng sau đó chỉ trả cho bà số tiền 1.000.000 đồng, còn lại số tiền 13.000.000 đồng không trả và đóng lãi cho bà nữa và tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Đ cũng xác nhận như lời bà Hồ Thị T đã trình bày. Đều này chứng tỏ hiện tại ông Hứa Văn Q và bà Nguyễn Thị Đ còn nợ bà Hồ Thị T số tiền 13.000.000 đồng. Bị đơn ông Hứa Văn Q và bà Nguyễn Thị Đ đã nhận được tài sản thì phải có nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự. Nhưng bà Nguyễn Thị Đ cho rằng gia đình hiện tại gặp nhiều khó khăn, chị không có khả năng trả tiền một lần cho bà Hồ Thị T được. Bà Nguyễn Thị Đ xin trả dần số tiền này mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ, thời điểm bắt đầu trả từ ngày 18/7/2025. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu trên của bà Nguyễn Thị Đ là không có cơ sở chấp nhận vì như thế sẽ kéo dài thời gian trả nợ, gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Mặt khác, tại phiên tòa nguyên đơn cũng không đồng ý cho bà Nguyễn Thị Đ trả dần số tiền trên.

[4.3] - Từ những cơ sở trên Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị T buộc ông Hứa Văn Q phải có nghĩa vụ trả cho bà Hồ Thị T số tiền tổng cộng là 13.000.000 đồng là hoàn toàn phù hợp, đúng theo quy định của pháp luật.

[4.4] - Đối với yêu cầu tính lãi suất thì tại phiên tòa bà Hồ Thị T không yêu cầu nữa nên không xem xét.

[5] - Xét quan điểm của đại viện Viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận nên ghi nhận để xem xét.

[6] - Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị đơn ông Hứa Văn Q và bà Nguyễn Thị Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 650.000 đồng.

[6.1] - Hoàn trả cho nguyên đơn bà Hồ Thị T số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 350.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0010478 ngày 06/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147; điểm c khoản 1 Điều 217; Điều 227; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 463; Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hồ Thị T về việc "*Tranh chấp hợp đồng dân sự về việc vay tài sản*" đối với bị đơn ông Hứa Văn Q và bà Nguyễn Thị Đ.

2. Buộc bị đơn ông Hứa Văn Q và bà Nguyễn Thị Đ phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn bà Hồ Thị T số tiền 13.000.000 đồng.

3. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không trả số tiền nêu trên thì còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

4. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện về việc tính lãi suất theo quy định của bà Hồ Thị T do bà Hồ Thị T rút lại không yêu cầu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Mai Tấn Đẩu